

Bản án số: 142/2019/HSST

Ngày: 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Quốc Nam**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Thật

Phó chủ tịch HĐND phường M– thành phố L

2. Bà Lê Thị Thanh Vân

Cán bộ tư pháp phường M- thành phố L

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2019/TLST-HS ngày 08/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2019/QĐXXST-HS ngày 13/11/2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1995, tại thành phố L, tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 252/6, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là Khâu Thị Kim N, sinh năm 1998 và có 01 con sinh năm 2017; nhân thân: Nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học đến lớp 5 nghỉ học; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/8/2019 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh Q: Ông Huỳnh Thảo Luyện - Luật sư Văn phòng Luật sư Hồ Hoàng Phụng, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An

Giang. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Số 252/6, khóm Tây Khánh 8, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 27/6/2019, lực lượng tuần tra của Công an thành phố L kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 61T6 - 7629 do Huỳnh Thanh Q điều khiển trên đường N, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Qua kiểm tra phát hiện trong cốp xe của Q có 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, trong nắp lưng có để 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng. Q khai là ma túy đã mang theo để sử dụng nên lực lượng Công an đã dẫn giải Q đến Công an phường M lập biên bản phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh có sim số 0915636549; 01 xe mô tô hiệu Wand, biển số 61T6 – 7629, số khung 4P103414, số máy 003414 và 590.000 đồng.

Kết luận giám định số 131/KLGT-PC09(MT) ngày 30 tháng 6 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: Hộp niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường M, thành phố L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Trần Thanh H, Lê Hoàng T, Trương Thanh L và Huỳnh Thanh Q. Bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1211 gam.

Cáo trạng số: 141/CT-VKS ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Huỳnh Thanh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù;

Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ

luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong ghi vụ số: 131/KLGT-PC09(MT) ngày 30/6/2019 có in dấu tròn màu đỏ của Công an thành phố L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Kiều T, Nguyễn Đăng K, Lê Hoàng T;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đỏ, có sim số 0915636549, model 105;

Trả lại cho bị cáo số tiền 590.000 đồng.

* Bị cáo Huỳnh Thanh Q khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy từ tháng 01/2019, mỗi ngày bị cáo sử dụng từ 01 đến 02 tép Methamphetamin (ma túy đá) với số tiền từ 150.000đ đến 300.000đ. Đêm 27/6/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 61T6-7629 đến khu vực phường M mua 01 gói ma túy đá của một người không rõ họ tên địa chỉ với giá 200.000đ, khi điều khiển xe về đến đường N- phường M thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính phát hiện trong ổ lưng nhựa điện thoại của bị cáo có ma túy nên bắt giữ đến Công an phường M lập biên bản, thu giữ tang vật. Điện thoại Nokia màu xanh có sim số 0915636549, bị cáo thường liên lạc với người bán để đến địa điểm mua ma túy, riêng số tiền 590.000đ là tiền bị cáo đi làm thuê mà có nên yêu cầu được nhận lại. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, bị cáo không ý kiến tranh luận, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua.

* Người bào chữa trình bày quan điểm tranh luận: Thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các hộ dân sống gần gia đình bị cáo có văn bản xin cứu xét theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm tù cũng đủ răn đe, giáo dục và đề nghị miễn hình phạt bổ sung.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm, không trình luận thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại.

[2] Về thủ tục tố tụng

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thanh Q được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra – Công an thành phố L đã tiến hành lấy lời khai và đã nhận lại tài sản nên việc vắng mặt của ông Q tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 27/6/2019, bị cáo Huỳnh Thanh Q thừa nhận đã có hành vi tàng trữ 0,1211 gam Methamphetamin trong người, số ma túy này bị cáo mua của người tên không rõ họ tên địa chỉ tại khu vực phường M, thành phố L để sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Theo kết luận giám định 131/KLGT-PC09(MT) ngày 30/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: Tinh thể màu trắng trong 01 hộp được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường M và các chữ ký ghi tên Trần Thanh H, Lê Hoàng T, Trương Thanh L, Huỳnh Thanh Q gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,1211 gam. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Methamphetamin là một trong các chất ma túy gây nghiện nguy hiểm, bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực của người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập, làm rối loạn hành vi, làm tiêu tán tài sản, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn và tội phạm hình sự khác. Bị cáo nhận thức rõ

được hành vi của bản thân, biết được hành vi trên là vi phạm pháp luật, gây ra các hậu quả xấu bởi vì chính bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Lẽ ra, như các thanh niên cùng trang lứa, bị cáo tìm công việc phù hợp, sống có ích để lo cho tương lai bản thân và là tấm gương tốt để nuôi dạy con cháu. Thế nhưng, bị cáo thì ngược lại sống buông thả, nghiện ngập, thích thể hiện bản lĩnh. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, răn đe và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, điều luật còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo có thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên Hội đồng xét xử xem không buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[7] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố L theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/10/2019 và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục thi hành án thành phố L các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2019 và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xử lý như sau: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là chất ma túy, vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh có sim số 0915636549 là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc với người bán ma túy nên tịch sung ngân sách Nhà nước; Số tiền 590.000đ, là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106, Điều 136, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1] Về hình phạt

Xử phạt: **Bị cáo Huỳnh Thanh Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2019.

[3] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Tịch thu tiêu hủy: 01 niêm phong ghi vụ số 131/KLGT-PC09(MT) ngày 30/6/2019 có in dấu tròn màu đỏ của Công an thành phố L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Kiều T, Nguyễn Đăng K, Lê Hoàng T;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đỏ, có sim số 0915636549, model 105;

(Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L)

Trả lại cho bị cáo số tiền 590.000 đồng (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản kho bạc Nhà nước ngày 09/10/2019)

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL và NVLQ;
- VKSND TPL;
- Chi cục T.H.A TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam